TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PƯH** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 10 tháng 3 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hồ Hoàng Liêu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thanh Thắm *(Nguyên là giáo viên)*
2. Ông Chu Xuân Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Xây, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/QĐXXST-HS ngày 24/02/2020 đối với bị cáo:

1. Ksor P, sinh ngày: 10/3/1994, tại huyện CP, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn Plei Hrãi Dong, thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Jrai; tôn giáo: Tin lành; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Nay A và bà Ksor H'P; có vợ là Siu H'P và 01 người con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; đầu thú bị tạm giữ từ ngày 05/8/2019, trả tự do ngày 14/8/2019 và bị bắt tạm giam từ ngày 13/9/2019 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

1. Anh Kspr T, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn Chư Pố 1, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Anh T1, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn Hoà Bình, thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Ông Kor H, sinh năm 1961

Nơi cư trú: Thôn Plei Hrãi Dong, thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

4. Anh Huỳnh Anh Tr, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn Hoà Tín, thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt không có lý do.

5. Anh Siu U, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn Kênh Mek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt không có lý do.

6. Cháu Siu H' H, sinh ngày 16/3/2005

Nơi cứ trú: Thôn Plei Briêng, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

7. Chị Ksor H' P, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn Chư Pố 2, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ksor K, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Thôn Chư Pố 2, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Ông Kpă Kh, sinh năm 1978 và bà Siu H' H, sinh năm 1981 *(Đồng thời là người đại diện của cháu Siu H' H)*

Nơi cứ trú: Thôn Plei Briêng, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Anh Nguyễn K, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn Plei Dư, xã IH, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt không có lý do.

4. Anh Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Phú An, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt không có lý do.

5. Bà Nguyễn Thị Kim K, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Thôn Hoà Bình, thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ksor P*: Ông Lưu Đình Q – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Jarai:* Ông Rmah M– Dân tộc Jarai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/7/2019, Ksor P đi một mình từ xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai để về nhà tại thị trấn NH, huyện CP. Khi đi đến khu vực ruộng ở sát nghĩa địa thuộc thôn Hòa Tín, thị trấn NH, huyện CP thì Ksor P phát hiện có một chiếc máy cày màu vàng – cam – xanh, trên thân máy có dòng chữ "NT" của anh Ksor T đang để ở giữa ruộng mà không có người trông coi P đã sử dụng một chiếc cần tay quay *(Do P lấy ở nhà mang theo trước đó)* để nổ máy cày rồi điều khiển chiếc máy cày trộm cắp được về để ở sân nhà của P. Đến khoảng 07 giờ ngày 01/8/2019, Ksor P mang chiếc máy cày trộm cắp được đến tiệm nông cơ Gia Bảo thuộc thôn Plei Dư, xã IH, huyện CP bán cho anh Nguyễn K được số tiền 5.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 05/8/2019, anh Ksor T thấy chiếc máy cày của gia đình mình đang để tại tiệm nông cơ "Gia Bảo" thuộc thôn Plei Dư, xã IH, huyện CP, tỉnh Gia Lai nên đã trình báo sự việc đến Cơ quan Công an huyện Chư Pưh.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã tiến hành kiểm tra, xác minh, lấy lời khai của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan để làm rõ vụ việc đồng thời tiếp nhận đối tượng Ksor P đến đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Qua quá trình điều tra, Ksor P còn khai nhận đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 05/7/2019, Ksor P một mình đi bộ trên đường liên thôn thuộc Plei Tong Will, thị trấn NH, huyện CP thì P phát hiện thấy chiếc xe mô tô BKS 81F2 - 7037, nhãn hiệu Citi, màu tím của anh Nguyễn Anh T1 để ở chòi rẫy, không có ai trông coi nên P đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. P giật đứt dây điện của ổ khóa điện rồi nổ máy điều khiển chiếc xe mô tô trên về nhà. Sau khi mang xe về nhà, Ksor P đã thay BKS 81F2 - 7037 bằng BKS 81K9 - 2086 *(P mua ở cửa hàng thu mua phế liệu thuộc thôn Hòa Bình, thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh với số tiền 30.000 đồng)* rồi sử dụng chiếc xe trộm cắp được làm phương tiện đi lại.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 18 giờ ngày 03/8/2019, Ksor P một mình đi bộ đến khu vực ruộng thuộc Plei Hrãi Dong, thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai thì phát hiện chiếc máy cày màu cam – xanh, trên thân máy có dòng chữ "MAGIC WAVE" là tài sản của ông Ksor H đang để ở bờ ruộng gần đường đi nhưng không có ai trông coi. P sử dụng một chiếc cần tay quay *(Do P lấy ở nhà mang theo trước đó)* để nổ máy cày rồi điều khiển chiếc máy cày về nhà. Khi đi được một đoạn thì máy cày hết dầu nên tắt máy. P đẩy máy cày vào giấu trong một rẫy mỳ ở gần đó rồi đi bộ đến nhà bà Ksor H'P là mẹ đẻ của Ksor P để mượn xe công nông. Sau đó, P điều khiển xe công nông đi đến nơi giấu chiếc máy cày rồi dùng công nông kéo chiếc máy cày trên đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị Kim K bán với số tiền 2.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/8/2019, Ksor P một mình đi bộ vào khu đồi đất đỏ thuộc thôn Hòa Sơn, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu PRETY, màu nâu, BKS 53R8 – 0507 là tài sản của anh Huỳnh Anh Tr đang dựng bên cạnh chòi rẫy của người dân mà không có người trông coi nên Ksor P đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Lúc này, Ksor P rút dây điện khóa xe rồi nổ máy xe chạy đi và dùng làm phương tiện đi lại.

Vụ thứ tư**:** Khoảng 10 giờ ngày 20/8/2019, Ksor P một mình điều khiển xe mô tô BKS 53R8 - 0507 *(Là tài sản trộm cắp ngày 18/8/2019)* chạy vào khu vực

rừng thuộc thôn Thiên An, xã IB, huyện CP chơi thì phát hiện tại chòi rẫy của người dân có một chiếc xe mô tô BKS 81S1 - 084.95, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đỏ - trắng đã khóa cổ là tài sản của anh Siu U. Ksor P dùng tua vít cầm theo trước đó cắm vào ổ khóa điện để bẻ khóa xe và mở tháo hai yếm xe bỏ lại. Sau đó, Ksor P để lại chiếc xe mô tô BKS 53R8 - 0507 tại chòi rẫy rồi điều khiển xe mô tô BKS 81S1 - 084.95 bỏ đi và dùng làm phương tiện đi lại.

Vụ thứ năm**:** Vào khoảng 08 giờ ngày 26/8/2019, Ksor P bịt khẩu trang màu đen, một mình điều khiển xe mô tô BKS 81S1 - 084.95 (Là tài sản trộm cắp ngày 20/8/2019) đi vào rẫy cao su thuộc Plei Briêng, xã IP, huyện CP thì thấy Siu H'H *(Sinh ngày 16/3/2005, trú tại: Thôn Plei Briêng, xã IP)* đang đứng một mình ở đường lô rẫy cao su, trên tay Siu H'H đang cầm 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A71, màu hồng. Thấy vậy, Ksor P liền đi bộ đến phía sau Siu H'H, P dùng tay phải cầm chiếc bấm móng tay có lưỡi dao vòng qua kẹp cổ Siu H'H, kéo Siu H'H ngã xuống đất thì Siu H'H khóc. P liền dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại di động mà Siu H'Hang đang cầm trên tay rồi lấy xe mô tô tẩu thoát. Sau đó P đem chiếc điện thoại đến bán cho anh Nguyễn Thanh H1, là chủ cửa hàng Anh H1 được số tiền 1.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ sáu: Khoảng 13 giờ ngày 26/8/2019, Ksor P một mình điều khiển xe mô tô BKS 81S1 - 084.95 *(Là tài sản trộm cắp ngày 20/8/2019)* đi vào đường liên thôn thuộc thôn Hòa Sơn, xã IP, huyện CP rồi tìm chỗ để cất giấu xe mô tô BKS 81S1 - 084.95 nhằm tránh bị phát hiện. Sau đó, P đi bộ trên đường thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ - đen, BKS 81S9 - 4385 là tài sản của anh Ksor K *(Đã cho chị Ksor H'P mượn trước đó để đi làm rẫy)* để ở bên đường mà không có người trông coi. Thấy vậy, Ksor P rút dây điện ổ khóa, nổ máy điều khiển xe bỏ đi. Khi bỏ chạy đến địa phận xã IL, huyện CP thì Ksor P bị anh Ksor K phát hiện và chặn lại. P liền bỏ lại chiếc xe mô tô trên rồi chạy trốn và đến lấy xe mô tô BKS 81S1 - 084.95 đã cất dấu trước đó làm phương tiện đi lại. Sau này, vì sợ bị phát hiện nên Ksor P đã mang chiếc xe mô tô BKS 81S1 - 084.95 cất giấu ở rẫy người dân thuộc xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Đến ngày 01/10/2019, Ksor P đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô trên để Cơ quan CSĐT xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/HĐĐGTS-CS ngày 12/8/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Pưh kết luận:

- Giá trị thực tế của một chiếc máy cày màu vàng – cam – xanh, trên thân máy có dòng chữ "NT" mua năm 2009, đã qua sử dụng là: 2.300.000 đồng.

- Giá trị thực tế của một chiếc máy cày, màu cam – xanh, trên thân máy có dòng chữ "MAGIC WAVE" mua năm 2012, đã qua sử dụng là: 4.200.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 37/HĐĐGTS-CS ngày 26/8/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Pưh kết luận:

- Giá trị thực tế của một chiếc xe mô tô nhãn hiệu "Citi", màu tím, số máy: 1113265, số khung: 1113464, đã qua sử dụng là: 3.700.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/HĐĐGTS-CS ngày 10/10/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Pưh kết luận:

- Giá trị thực tế của một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71, màu hồng, mua vào tháng 3/2019, đã qua sử dụng là 1.700.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 42/HĐĐGTS-CS ngày 10/10/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Pưh kết luận:

- Giá trị thực tế của một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, BKS 81S1 – 084.95, đã qua sử dụng là 8.500.000 đồng.

- Giá trị thực tế của một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, BKS 81S9 – 4385, màu sơn đỏ - đen, đã qua sử dụng là 13.500.000 đồng.

- Giá trị thực tế của một chiếc xe mô tô nhãn hiệu PRETY, BKS 53R8 – 0507, màu sơn nâu, đã qua sử dụng là 1.500.000 đồng.

Như vậy, trong khoảng thời gian từ ngày 05/7/2019 đến ngày 26/8/2019, Ksor P đã 07 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên địa bàn các xã IP, IB và thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai với tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là: **35.400.000** đồng *(Ba mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng)*.

*** Về vật chứng vụ án:**

- Đối với chiếc máy cày màu vàng – cam – xanh, trên thân máy có dòng chữ "NT": Được xác định là tài sản hợp pháp của gia đình anh Ksor T. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản trên cho anh Ksor T.

- Đối với chiếc máy cày màu cam - xanh, trên thân máy có dòng chữ "MAGIC WAVE": Được xác định là tài sản hợp pháp của gia đình ông Ksor H. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản trên cho ông Ksor Hlim.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu tím: Được xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Anh T1. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản trên cho anh Nguyễn Anh T1.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, BKS: 81S1 – 084.95: Được xác định là tài sản hợp pháp của anh Siu U. Do đó, Cơ quan CSĐT

Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản trên cho anh Siu U.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, BKS: 81S9 – 4385: Được xác định là tài sản hợp pháp của anh Ksor K. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản trên cho anh Ksor K.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Prety, màu nâu, BKS: 53R8 – 0507: Được xác định là tài sản hợp pháp của anh Huỳnh Anh Tr. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản trên cho anh Huỳnh Anh Tr.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71, màu hồng: Được xác định là tài sản hợp pháp của Siu H'H. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản trên cho Siu H'H.

- Đối với BKS 81K9 – 2086 mà bị cáo Ksor P đã mua ở tiệm thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị Kim K để gắn vào chiếc xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu tím: Cơ quan CSĐT Công an huyện đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng đến nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Do đó, Cơ quan CSĐT sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen: Được xác định là tài sản hợp pháp của Ksor P. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản trên cho Ksor P.

- Đối với một chiếc cần tay quay máy cày bằng kim loại dài 24 cm; một chiếc tua vít dài 32cm, có đầu bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đen và một chiếc tua vít dài 18,5cm có đầu bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ trắng: Qua điều tra, xác định đây là những công cụ mà Ksor P đã sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7, màu vàng – đồng và chiếc tai nghe nhãn hiệu VEGER, màu trắng: Theo lời khai của Ksor P thì đây là những tài sản mà bị cáo mua từ s tiền bán máy cày do trộm cắp được. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự.

*** Về trách nhiệm dân sự**:

- Anh Ksor T, ông Ksor H, anh Nguyễn Anh T1, anh Ksor K, anh Siu U, anh Huỳnh Anh Tr và cháu Siu H'H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường.

- Đối với anh Nguyễn K đã được trả lại số tiền 5.000.000 đồng; anh Nguyễn Thanh H1 đã được trả lại số tiền 1.000.000 đồng nên không yêu cầu gì thêm. Chị K không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mua máy cày là 2.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Ksor P về các tội *"Cướp tài sản"* và tội "*Trộm cắp tài sản"* theo điểm e khoản 2 Điều 168 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về các tội *"Cướp tài sản"* và tội "*Trộm cắp tài sản"*. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 54; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ksor P với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản",* từ 05 năm đến 06 năm tù về tội *"Cướp tài sản"*. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành từ 06 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu sung công quỹ chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, 01 tai nghe. Tịch thu tiêu huỷ một chiếc cần tay quay máy cày bằng kim loại dài 24 cm; một chiếc tua vít dài 32cm, có đầu bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đen và một chiếc tua vít dài 18,5cm có đầu bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ trắng.

Về án phí: Buộc bị cáo Ksor P phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng. Tuy nhiên, xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án nhẹ hơn mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải về việc phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Pưh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản nên trong khoảng thời gian từ ngày 05/7/2019 đến ngày 26/8/2019, Ksor P đã 06 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Ksor T, anh Nguyễn Anh T1, ông Ksor H, anh Huỳnh Anh Tr, anh Siu U, anh Siu K tại các xã IP, IB và thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 33.700.000 đồng *(Ba mươi ba triệu bảy trăm nghìn đồng)*. Mặc dù trong khoảng thời gian ngắn P đã 06 lần trộm cắp tài sản, nhưng sau khi chiếm đoạt tài sản P chỉ phục vụ tiêu xài và sử dụng cho cá nhân mà không phải lấy đó làm nguồn sinh sống chính. Do đó, hành vi đó của Ksor P đã có đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản"* được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, vào ngày 26/8/2019, tại thôn Plei Briêng, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai, khi thấy cháu Siu H'H *(Mới 14 tuổi 05 tháng 10 ngày)* đi bộ một mình, trên tay cầm điện thoại di động OPPO A71, màu hồng nên Ksor P đã dùng vũ lực vật cháu Siu H'H xuống đất rồi dùng bấm móng tay có lưỡi dao kề cổ cháu Siu H'H để đe dọa khiến cháu Siu H'H không thể chống cự, sau đó lấy chiếc điện thoại cháu Siu H'H đang cầm trên tay rồi mang về bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trị giá tài sản P đã chiếm đoạt của cháu H'H là 1.700.000 đồng *(Một triệu bảy trăm nghìn đồng)*. Hành vi đó của Ksor P là dùng vũ lực tấn công làm cho cháu Siu H'H lâm vào tình trạng không thể chống cự được chiếm đoạt tài sản, nên đã cấu thành tội "*Cướp tài sản"* với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt *"Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi"* được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo ý thức được rằng chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhiều lần. Hiện nay, tình hình các loại tội phạm này có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp, gây bất bình lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân, bất cứ lúc nào sơ hở trong việc quản lý tài sản thuộc sở hữu của mình cũng có thể bị kẻ khác chiếm đoạt làm của riêng, do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Chỉ trong một khoản thời gian ngắn, bị cáo 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, có 05 lần đủ định lượng cấu thành cơ bản về tội *"Trộm cắp tài sản"* nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Phạm tội hai lần trở lên"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi hành vi phạm tội

bị phát hiện tự nguyện *"Đầu thú", "thành khẩn khai báo", "tự thú"* về các hành vi phạm tội đã thực hiện trước đó, bị cáo đã tự nguyện giao nộp tài sản đã chiếm đoạt để trả lại cho các chủ sở hữu; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1 và 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, quyết định hình phạt.

Đối với hành vi dùng vũ lực cướp tài sản của cháu Siu H' H có trị giá là 1.700.000 đồng; mặc dù cháu Siu H' H không trình báo cơ quan có thẩm quyền, song quá trình điều tra bị cáo đã *"Tự thú"* hành vi này nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ *"Tự thú", "Thành khẩn khai báo"*; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1 và 2 Điều 51 BLHS về tội *"Cướp tài sản"*.

Xét tính chất, mức độ của tội phạm và yêu cầu của công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương cần thiết phải xử phạt tù đối với bị cáo Ksor P về cả hai tội *"Cướp tài sản"* và *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung.

[4] Đối với anh Nguyễn K, anh Nguyễn Thanh H1 và chị Nguyễn Thị Kim K: Là những người mua tài sản do bị cáo Ksor P phạm tội mà có mang đến bán. Tuy nhiên, khi trao đổi, mua bán thì anh K, anh H1 và chị K không biết những tài sản đó do Ksor P phạm tội mà có nên hành vi đó không cấu thành tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường nên HĐXX miễn xét. Đối với số tiền mà bị cáo bán tài sản chiếm đoạt cho anh K và anh H1, hiện bị cáo đã trả lại cho anh K và anh H1. Các anh K và anh H1 không yêu cầu nên HĐXX miễn xét. Đối với số tiền chị K trả tiền mua máy cày 2.000.000 đồng, bị cáo chưa trả nhưng chị xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên chị không yêu cầu được trả lại số tiền này, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về vật chứng: Đối với một chiếc cần tay quay máy cày bằng kim loại dài 24 cm; một chiếc tua vít dài 32cm, có đầu bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đen và một chiếc tua vít dài 18,5cm có đầu bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ trắng là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7, màu vàng – đồng, 01 chiếc tai nghe nhãn hiệu VEGER, màu trắng là tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung Công quỹ Nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Ksor P có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Vê án phí: Buộc bị cáo Ksor P phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ksor P phạm tội "*Cướp tài sản*" và tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng điểm r, s khoản 1 và 2 Điều 51, điểm e khoản 2 Điều 168 BLHS; điểm r, s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ksor P 01 *(Một)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản",* 07 *(Bảy)* năm tù về tội *"Cướp tài sản"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 08 *(Tám)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 13/9/2019. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/8/2019 đến ngày 14/8/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: Một chiếc cần tay quay máy cày bằng kim loại dài 24 cm; một chiếc tua vít dài 32cm, có đầu bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đen và một chiếc tua vít dài 18,5cm có đầu bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ trắng. Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, 01 tai nghe. Đặc điểm nhận dạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03/01/2020, giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

4. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

5. Về án phí: - Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Ksor P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết/.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người bị hại;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKS huyện Chư Pưh;
- Công an huyện Chư Pưh;
- Chi Cục THS DS huyện Chư Pưh;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

- Lưu HS.

Hồ Hoàng Liêu